TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 169/2019/QĐST-HNGĐ	*Tam Bình, ngày 25 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 278/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Dương Thanh T**, sinh năm 1956

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long

* Bị đơn: Ông **Trần Văn L**, sinh năm 1953

Nơi cư trú: ấp D, xã Đ, huyện E, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Dương Thanh T và Trần Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: bà Dương Thanh T và ông Trần Văn L cùng thống nhất là vợ chồng không có con chung, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: bà Dương Thanh T và ông Trần Văn L cùng thống nhất là không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ phải thu và nợ phải trả: bà Dương Thanh T và ông Trần Văn L cùng thống nhất trình bày không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: bà Dương Thanh T và ông Trần Văn L được miễn tiền án phí do là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 và khoản 5 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Hồ Minh Phương